

GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE

Số / No.: 64-15
(RHEEM 02-MR1-2024)

Chứng nhận sản phẩm / This is to certify that:

BÌNH ĐUN NƯỚC NÓNG CÓ DỰ TRỮ / STORAGE WATER HEATERS

Nhãn hiệu / Brand name:



Kiểu / Models: **Chi tiết trong Danh mục sản phẩm kèm theo giấy chứng nhận** / Details of models in the Annex attached to this Certificate

Được sản xuất bởi / Manufactured by:

CÔNG TY TNHH RHEEM VIỆT NAM / RHEEM VIETNAM LIMITED

Địa chỉ: Lô A3.1, Đường D5, KCN Đồng An 2, Phường Hòa Phú, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Address: Lot A3.1, Road D5, Dong An 2 Industrial Park, Hoa Phu Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province

Phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia / Conforms to the National Technical Regulation:

QCVN 4:2009/BKHCN VÀ SỬA ĐỔI 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN
QCVN 4:2009/BKHCN AND AMENDMENT 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN

VÀ ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG DẤU HỢP QUY (CR)
AND ALLOWED TO BEAR CR MARK

Phương thức chứng nhận / Certification scheme:

Phương thức 5 / Scheme 5

(Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

(Circular No. 28/2012/TT-BKHCN dated December 12th 2012 and Circular No. 02/2017/TT-BKHCN dated March 31st 2017 by Ministry of Science and Technology)

Giấy chứng nhận có giá trị từ ngày 09/01/2025 đến ngày 08/8/2027

This Certificate remains valid from January 09th 2025 to August 08th 2027



**GIÁM ĐỐC
DIRECTOR**



Nguyễn Thị Mai Hương

PHỤ LỤC / ANNEX

DANH MỤC SẢN PHẨM BÌNH ĐUN NƯỚC NÓNG CÓ DỰ TRỮ, NHÃN HIỆU RHEEM ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP QUY CHUẨN KỸ THUẬT QCVN 4:2009/BKHCN VÀ SỬA ĐỔI 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN

(Kèm theo Giấy chứng nhận số **64-15 (RHEEM 02-MR1-2024)**, ngày cấp 09/01/2025)

*LIST OF CERTIFIED RHEEM STORAGE WATER HEATERS, IN COMPLIANCE WITH THE TECHNICAL REGULATION QCVN 4:2009/BKHCN AND AMENDMENT 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN
(Attached to the Certificate No. 64-15 (RHEEM 02-MR1-2024), dated 09/01/2025)*

STT / No.	Kiểu / Models	Dung tích trữ danh định / Rated storage capacity (Liters)	Điện áp danh định / Rated voltage (V a.c.)	Tần số danh định / Rated frequency (Hz)	Công suất danh định / Rated power (kW)	Áp suất danh định / Rated pressure (kPa)	Cấp IP / IP class
1.	RT-06-150	6	220-240	50/60	1.5 - 1.8	800	IP24
2.	RT-10-150	10					
3.	RT-15-150	15					
4.	RT-23-150	23					

- Hết / End -

GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE

Số / No.: 64-15
(RHEEM 01-2024)

Chứng nhận sản phẩm / This is to certify that:

BÌNH ĐUN NƯỚC NÓNG CÓ DỰ TRỮ
STORAGE WATER HEATER

Nhãn hiệu, kiểu / Brand name, model: Chi tiết trong danh mục sản phẩm kèm theo
giấy chứng nhận / Details of models in the attached annex of this certificate

Được sản xuất bởi / Produced by:

CÔNG TY TNHH RHEEM VIỆT NAM / RHEEM VIETNAM LIMITED

Địa chỉ: Lô A3.1, Đường D5, KCN Đồng An 2, Phường Hòa Phú, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Address: Lot A3.1, Road D5, Dong An 2 Industrial Zone, Hoa Phu Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province

Phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia / Conforms to the National Technical Regulation:

QCVN 4:2009/BKHCN VÀ SỬA ĐỔI 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN
QCVN 4:2009/BKHCN AND AMENDMENT 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN

VÀ ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG DẤU HỢP QUY (CR)
AND ALLOWED TO BEAR CR MARK

Phương thức chứng nhận / Certification scheme :

Phương thức 5 / Scheme 5

Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN
ngày 31/03/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

(Circular No. 28/2012/TT-BKHCN dated December 12th 2012 and Circular No. 02/2017/TT-BKHCN dated March 31st 2017 of Ministry of Science and Technology)

Giấy chứng nhận có giá trị từ ngày 09/8/2024 đến ngày 08/8/2027
This Certificate remains valid from August 09th 2024 to August 08th 2027



GIÁM ĐỐC / DIRECTOR

Nguyễn Thái Hùng

Ngày cấp chứng nhận / Date of issuance: 09/8/2024

Phụ lục/Annex

DANH MỤC SẢN PHẨM BÌNH ĐUN NƯỚC NÓNG CÓ DÙ TRỮ, NHÃN HIỆU RHEEM ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN PHỤ HỢP QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA QCVN 4:2009/BKHCN VÀ SỬA ĐỔI 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN

(Kèm theo Giấy chứng nhận số 64-15 (RHEEM 01-2024), ngày cấp 09/8/2024)

LIST OF CERTIFIED RHEEM STORAGE WATER HEATERS, IN COMPLIANCE WITH THE TECHNICAL REGULATION QCVN

4:2009/BKHCN AND AMENDMENT 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN

(Attached to the certificate No. 64-15 (RHEEM 01-2024), dated 09/8/2024)

Đặc tính kỹ thuật / Technical Specification								
STT / No	Kiểu / Model	Dung tích trữ danh định/ Rated storage capacity (Liters)	Điện áp danh định/ Rated voltage (V a.c.)	Tần số danh định/ Rated frequency (Hz)	Công suất danh định/ Rated power (kW)	Áp suất danh định/ Rated pressure (kPa)	Cấp IP/ IP class	Kiểu dây nguồn/ Power Lead Type
1	RHEEM XC-15	15	220-240	50/60	2.5 -2.9	800	IP24	Power Lead, with Type-F Plug, & ELCB
2	RHEEM XC-30	30						
3	RHEEM XS-20	20						
4	RHEEM XS-30	30						